TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2023/HS-ST
Ngày 22-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Ông Trần Văn Hiền (ND)

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Chí Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh BC (BC Lò), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994 tại An Minh, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp C, xã Đ B, huyện An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: mua bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 1/12 (biết viết tên); con ông Nguyễn Văn V và bà Bùi Thị K (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Châu Văn BH, sinh năm 1996. Địa chỉ: K 1, thị trấn T, huyện An Minh, Kiên Giang; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 22/5/2022, anh Châu Văn BH đi thành phố Hồ Chí Minh có bỏ quên chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng bạc (loại vàng Italy) tại nhà bè nổi của

anh Đỗ Đức H neo đậu mua bán tại khu vực Ngã Năm Ông Hoàng (giáp ranh giữa xã Đ B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang và ấp T, xã B, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau) nên điện thoại nhờ anh H cất giữ dùm. Anh H lấy chiếc nhẫn bỏ vào chiếc túi nhỏ màu rằn ri treo trên vách nhà bè (bút lục số 31-34). Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/5/2022, anh Đỗ Đức H kêu Nguyễn Thanh BC chạy xe vào cho anh đi lễ nhà thờ và kêu BC giữ nhà. Khi anh H đi, bị can BC quét dọn nhà thì thấy chiếc túi không kéo dây khoá, bên trong có 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng bạc nên nảy sinh ý định lấy trộm. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, anh H đi nhà thờ về đưa xe lại cho bị can BC, lợi dụng lúc anh H không để ý, Nguyễn Thanh BC lấy chiếc nhẫn đeo vào ngón tay trỏ, bàn tay trái và lên xe chạy về nhà ở ấp C, xã Đ B, huyện An Minh. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 29/5/2022, BC mang chiếc nhẫn nói trên đến tiệm vàng Minh Oai ở chợ T bán được 9.000.000 đồng. Khi anh Đỗ Đức H phát hiện chiếc nhẫn bị mất, nghi ngờ do BC lấy nên gọi điện cho BC nói chiếc nhẫn của anh Châu Văn BH gởi, nếu có lấy thì trả lại, nếu không sẽ cho BH hay về trình báo Công an. Ngày 02/6/2022, Châu Văn BH về gửi đơn tố giác bị can BC có hành vi trộm cắp tài sản. Sau đó, Nguyễn Thanh BC đưa cho Nguyễn Thị B (chị ruột bị can) số tiền 12.000.000 đồng nhờ liên hệ với Châu Văn BH đến tiệm vàng Minh Oai chuộc lại chiếc nhẫn. Châu Văn BH mang chiếc nhẫn giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh BC đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 13/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định số 65/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phân viện Khoa học Hình sự Bộ Công an, xác định thành phần đối với chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng bạc.

Tại Bản kết luận giám định số 3984/KL-KTHS, ngày 01/8/2022 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 nhẫn bằng kim loại màu trắng có ký hiệu Italy 750, có gắn hạt đá màu trắng, tổng khối lượng cả hạt: 10,6495gam, gửi giám định có thành phần kim loại Vàng (Au): 76,31%, Đồng (Cu): 12,96%, Kẽm (Zn): 4,22%, Niken (Ni): 6,50%.

Ngày 08/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh yêu cầu định giá tài sản. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 26/8/2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Minh kết luận: 01 (Một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng có ký hiệu Italy 750 có giá trị là 8.983.000 đồng *(Tám triệu, chín trăm tám mươi ba nghìn đồng)*.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, trong giai đoạn điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ: 01(Một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng, có ký hiệu Italy 750 do anh Châu Văn BH giao nộp. Sau khi hoàn thành giám định và định giá tài sản, đã trả lại chiếc nhẫn trên cho người bị hại vào ngày 13/9/2022.

Về trách nhiệm dân sự, người bị hại Châu Văn BH đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng, có ký hiệu Italy 750, không yêu cầu bị can bồi thường thêm khoản nào khác.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS-AM ngày 30-01-2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Thanh BC về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo BC phạm tội trộm cắp tài sản và đề nghị áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo BC từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo; Về dân sự bị hại không yêu cầu nên không xét.

- Bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày là đã biết lỗi, hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được ở nhà lo cho cha già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt. Thấy họ đã có lời khai, không yêu cầu bồi thường về dân sự, việc vắng mặt không ảnh hưởng việc xét xử nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt họ

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 29/5/2022, tại nhà bè nổi của anh Đỗ Đức H neo đậu mua bán tại khu vực Ngã Năm Ông Hoàng, lợi dụng sơ hở, Nguyễn Thanh BC đã lén lút lấy trộm chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng, có ký hiệu Italy 750 của anh Châu Văn BH gởi cho anh H giữ, để trong chiếc túi treo trên vách nhà đeo vào ngón tay. Sau đó bị cáo BC đến tiệm vàng Minh Oai ở chợ T bán chiếc nhẫn được 9.000.000 đồng.

[3] Về tội phạm: Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo BC phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Bởi lẽ: Hành vi của bị cáo BC là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Khi chiếm đoạt tài sản bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị trên 2.000.000 đồng; bị cáo không có các tình tiết định khung tăng nặng. Do đó, hành vi của bị cáo BC đã đủ các yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng hành vi của bị cáo đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, bất an trong nhân dân nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã cùng gia đình khắc phục thiệt hại cho bị hại; bị cáo có bà Nội là Mẹ Việt Nam anh hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.2] Quyết định hình phạt: HĐXX thấy bị cáo BC phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng gây mất an ninh trật tự nên cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn. Khi quyết định hình phạt thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt thể hiện trước khi phạm tội chưa từng vi phạm pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải bắt cách ly khỏi đời sống xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên, nhằm thể hiện sự khoan hồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự, Bị hại đã được bồi thường đầy đủ, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về vật chứng: cơ quan điều tra đã xử lý xong trong giai đoạn điều tra.

[7] Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thanh BC (BC Lò) phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh BC (BC Lò) 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/5/2023).

Giao cho Ủy ban nhân dân xã Đ B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục người được hưởng án treo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Về trách nhiệm dân sự, Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

3- Về biện pháp tư pháp: không phát sinh

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo BC chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 22-5-2023).

Bị hại vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ/.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND X. Đ B, H. An Minh, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Chí Công